

VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.614,03
Biến động (%)	1,91%
Khối lượng (triệu CP)	1.524,73
Giá trị (tỷ đồng)	42.268,48
SLCP tăng giá	100
SLCP giảm giá	233
SLCP đứng giá	42

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	266,58
Biến động (%)	2,17%
Khối lượng (triệu CP)	121,82
Giá trị (tỷ đồng)	2.754,38
SLCP tăng giá	69
SLCP giảm giá	100
SLCP đứng giá	48

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

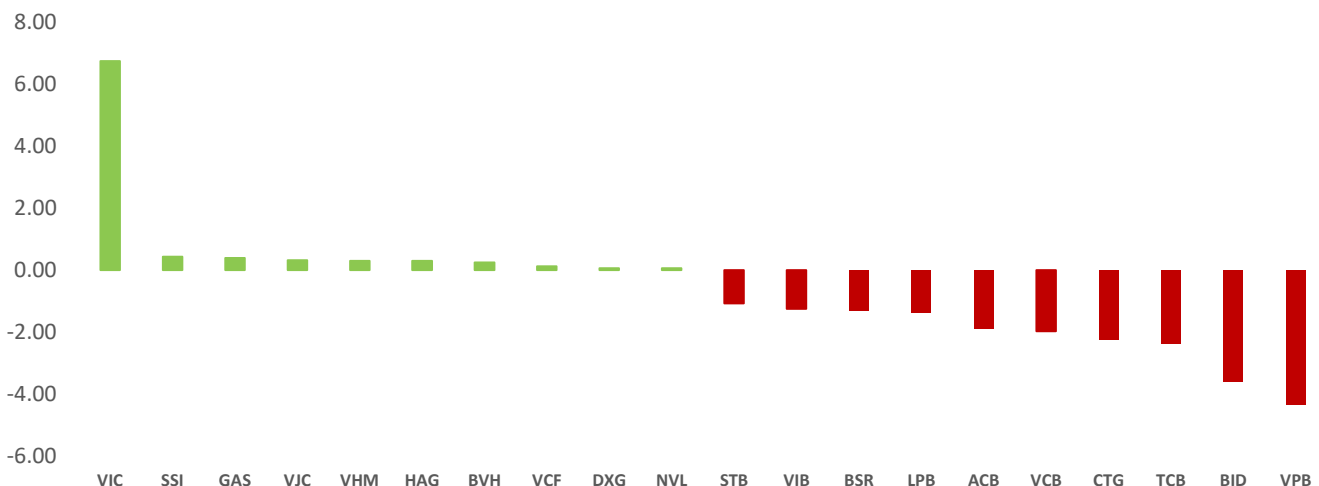
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Thị trường cơ sở

Phiên giao dịch ngày 25/08 mở cửa trong sắc xanh nhờ diễn biến tích cực của các cổ phiếu VIC, VJC và BVH tạo tâm lý lạc quan cho nhà đầu tư ngay từ đầu phiên. Bên cạnh đó, GAS, SSI và HAG giao dịch khả quan góp phần nâng đỡ thị trường. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng tại CTG, BID và GEE khiến VN-Index đảo chiều và giảm điểm. Tại thời điểm đóng cửa phiên sáng, chỉ số ghi nhận mức giảm 13,36 điểm. Bước sang phiên chiều, các cổ phiếu ngân hàng như VCB, STB, MBB và HDB điều chỉnh khiến đà giảm của thị trường tiếp tục duy trì. Đồng thời, TCB, ACB, LPB và GVR giao dịch kém khởi sắc khiến VN-Index không thể hồi phục về cuối phiên. Rổ VN30 đóng cửa với 5 mã xanh, 2 mã tham chiếu và 23 mã đỏ. Trong đó, bộ đôi VIB, TPB giảm hết biên độ. Ngoài ra, sắc đỏ còn bao trùm cổ phiếu ngành chứng khoán khi VDS, TVS giảm sàn, DSC, VIX, BSI, VND giảm hơn 4,1%, tiếp theo là cổ phiếu ngành vận tải với VSC, HAH, GMD, MHC giảm trên 2,1%. Sức ép cũng diễn ra ở nhiều mã bất động sản, xây dựng với CII, LCG, PC1 giảm hết biên độ, HDG, DIG, KBC, FCN, HHV đồng loạt giảm trên 5,1%. Kết thúc phiên, VN-Index giảm 1,91% về 1.614,03 điểm, giảm 31,44 điểm so với phiên cuối tuần trước. Tương tự, HNX-Index giảm 2,17% về 266,58 điểm do NVB, SHS, BAB giảm hơn 4,3%.

Thanh khoản trên sàn HOSE phiên hôm nay ghi nhận giá trị khoảng 42.268,48 tỷ đồng, giảm 32,15% về giá trị so với phiên cuối tuần trước, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 2.205,67 tỷ đồng.

Tự doanh tiếp tục mua ròng mạnh với giá trị khoảng 1.275,50 tỷ đồng, trong đó tự doanh mua ròng tập trung các mã FPT, TCB và HPG (lần lượt với giá trị 169,82; 105,97 và 97,63 tỷ đồng). Ngoài ra, lực mua ròng cũng hướng tới VPB, STB, CTG, MWG, MBB.... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tập trung tại VHM và PVD (hơn 13 tỷ đồng).

Kết quả giao dịch tự doanh ngày 25/08 trên HOSE được tổng hợp chi tiết [tại đây](#)

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX


KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP

KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
20/09/2024	PVT	17.7	20.75	26.6	-14.7%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:32
09/10/2024	QNS	47	44.5	52.1	3.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
06/12/2024	FRT	128.9	144.8	171	-11.0%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1
21/03/2025	SAB	45.6	47.6	57.1	-4.2%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 3.000 đ/cp
26/03/2025	QTP	13.3	13.7	16.7	-2.9%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 200đ/cp
27/03/2025	DBD	53.5	53.5	68.6	0.0%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.000 đ/cp
28/03/2025	PPC	10.85	11.7	13.95	-7.3%	Chi tiết	
31/03/2025	PAT	91	89.5	108	1.7%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.500 đ/cp
02/04/2025	GDT	20.7	22.05	26.1	-6.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
14/04/2025	PVI	64.8	62.4	74.3	3.8%	Chi tiết	
17/04/2025	VCP	26.7	25.5	31.8	4.7%	Chi tiết	
24/04/2025	LHG	30.9	25.7	35.15	20.2%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.900 đ/cp
04/06/2025	TCM	30	30.3	34.45	-1.0%	Chi tiết	Phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:10
13/06/2025	MWG	68.8	62.5	72.7	10.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000đ/cp
24/06/2025	AST	68.5	63.2	77.4	8.4%	Chi tiết	
30/06/2025	HVT	31.1	34.3	39.9	-9.3%	Chi tiết	
03/07/2025	VIP	13	12.55	15.4	3.6%	Chi tiết	
03/07/2025	BMI	21.6	20.8	25	3.8%	Chi tiết	
17/07/2025	PVS	33	33.4	39.7	-1.2%	Chi tiết	
21/08/2025	HDG	29.65	31.15	38.1	-4.8%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu mua lại	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
03/04/2025	CHP	34	34	29.55	0.0%	Chi tiết	
13/08/2025	SGP	28.2	30.4	24.9	7.8%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MỚI

Mã cổ phiếu	Vị thế khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu mua lại	Giá mua dừng lỗ	Thời gian nắm giữ dự kiến	Ghi chú
CSM	BÁN	14.300	14.350	12.700	15.000	1 tháng	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
01/07/2025	VCB	63.6	58.2	66	55.5	9.3%	Trend trade	Chi tiết
22/07/2025	SGP	28.2	29.7	37	27.3	-5.1%	Swing trade	Chi tiết
08/08/2025	HAG	17.2	16.15	21	14.4	6.5%	Trend trade	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ BÁN ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu mua lại	Giá mua dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
22/08/2025	CSM	14.3	14.35	12.7	15	0.3%	Swing trade	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐÃ ĐÓNG

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
10/07/2025	SAB	48.1	52.8	45.8	-3.1%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 46.600 đ/cp
10/07/2025	PHP	38.8	46.3	36.5	-6.4%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 36.300 đ/cp
07/08/2025	TDH	5.11	6	4.6	-11.7%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 4.510 đ/cp
08/08/2025	CKG	15.45	17.75	14.4	-8.4%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 14.150 đ/cp
08/08/2025	PVD	23	25.9	21.6	-7.6%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 21.250 đ/cp
13/08/2025	VGI	82	93	76	-8.4%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 75.100 đ/cp
13/08/2025	SZC	39.75	45.4	36.15	-12.5%	Swing trade	Cắt lỗ tại giá 34.800 đ/cp

TIN TỨC

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC: TRỤ CỘT MỚI CHO NGÀNH DỆT MAY VIỆT NAM

Trong khi xuất khẩu tăng trưởng mạnh, thị trường nội địa vẫn chưa được khai thác đúng tiềm năng. Theo bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Dệt may Việt Nam, doanh nghiệp cần coi “sân nhà” là điểm tựa chiến lược để đi đường dài.

Thị trường nội địa còn nhiều dư địa

Tại Hội nghị Phát triển thị trường trong nước ngành dệt may, da giày, bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Dệt may Việt Nam (VITAS) nhấn mạnh, thị trường nội địa không chỉ còn đóng vai trò hỗ trợ cho xuất khẩu mà đang dần trở thành một hướng đi chiến lược song hành. Thực tế cho thấy, doanh thu hơn 5 tỷ USD trong năm 2024, cùng mức tăng trưởng bình quân 8 – 10%/năm giai đoạn 2018 – 2023, đã khẳng định sức mua đáng kể của thị trường 100 triệu dân. Đáng chú ý, sự gia tăng nhanh chóng của tầng lớp trung lưu và xu hướng tiêu dùng hướng đến chất lượng, bền vững đang mở ra dư địa phát triển rất lớn cho hàng dệt may Việt Nam trên sân nhà.

Theo bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, phân khúc phổ thông và trung cấp hiện vẫn chiếm chủ đạo, song phân khúc cao cấp đang nổi lên, nhờ thu nhập tăng và xu hướng “thời trang hóa” ở đô thị lớn. Người tiêu dùng ngày nay cũng khắt khe hơn, không chỉ quan tâm giá cả mà còn chú trọng nguồn gốc, chất lượng, yếu tố xanh – bền vững. Đây là cơ hội nhưng cũng là thách thức, đòi hỏi doanh nghiệp phải tiệm cận các chuẩn mực tiêu dùng quốc tế.

Bên cạnh tiềm năng về quy mô, thị trường nội địa còn có những lợi thế đặc thù: Xu hướng ủng hộ hàng Việt, sự am hiểu văn hóa và thị hiếu, giúp doanh nghiệp thiết kế sản phẩm phù hợp hơn so với thương hiệu ngoại nhập. Ngoài ra, sự bùng nổ của thương mại điện tử và mạng xã hội đã mở thêm kênh bán hàng hiệu quả, chi phí thấp, giúp doanh nghiệp rút ngắn khoảng cách với khách hàng.

Tuy nhiên, doanh nghiệp dệt may Việt vẫn đối diện với nhiều rào cản: Cạnh tranh gay gắt từ hàng nhập khẩu giá rẻ, thiếu chiến lược thương hiệu dài hạn, hệ thống phân phối hạn chế, chi phí mặt bằng cao, tỷ lệ nội địa hóa nguyên phụ liệu thấp, cùng với đó là tình trạng hàng giả, hàng nhái vẫn phổ biến. Những hạn chế này khiến năng lực khai thác thị trường nội địa chưa tương xứng với tiềm năng.

Doanh nghiệp cần thay đổi tư duy và chiến lược

Để khai thác hiệu quả thị trường nội địa, theo bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, doanh nghiệp phải có sự thay đổi trong tư duy và chiến lược phát triển. Trước hết, cần chuyển từ gia công sang xây dựng thương hiệu, đầu tư cho thiết kế, sáng tạo và bộ nhận diện, giúp sản phẩm định vị rõ ràng và có chỗ đứng trên thị trường.

Song song đó, thương mại điện tử phải trở thành kênh bán hàng chiến lược. Doanh nghiệp cần hiện diện đồng thời trên các sàn thương mại điện tử lớn, phát triển nền tảng bán hàng riêng, kết hợp với marketing số và mạng xã hội để tiếp cận khách hàng trẻ. Việc cá nhân hóa sản phẩm cho phép khách hàng tùy chỉnh theo nhu cầu, sẽ nâng cao trải nghiệm, tạo sự gắn kết và trung thành với thương hiệu.

Ngoài ra, chuỗi cung ứng xanh, minh bạch và bền vững là hướng đi tất yếu. Doanh nghiệp phải công khai nguồn gốc nguyên liệu, áp dụng quy trình sản xuất thân thiện môi trường để tạo niềm tin với người tiêu dùng. Chỉ khi đổi mới mô hình, đầu tư cho thương hiệu, công nghệ số và phát triển bền vững, doanh nghiệp dệt may Việt Nam mới có thể tận dụng tốt lợi thế “sân nhà” và nâng cao sức cạnh tranh với các thương hiệu quốc tế.

Thị trường nội địa: Trụ cột phát triển bền vững

Để thị trường trong nước trở thành động lực thực sự, bên cạnh nỗ lực của doanh nghiệp, cần sự đồng hành mạnh mẽ của Nhà nước. Theo bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, cơ quan quản lý cần siết chặt quản lý hàng giả, hàng

nhái, hàng nhập lậu, tạo môi trường cạnh tranh công bằng. Đồng thời, phải tăng cường các chương trình xúc tiến thương mại trong nước, tổ chức hội chợ, tuần lễ thời trang, kết nối cung – cầu, đưa sản phẩm Việt đến gần hơn với người tiêu dùng.

Chính sách ưu đãi về vốn, tín dụng, thuế là cần thiết để doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh và phát triển hệ thống phân phối hiện đại. Song song đó, cần đẩy mạnh truyền thông, vận động “người Việt dùng hàng Việt”, nhưng phải dựa trên chất lượng thực sự chứ không chỉ kêu gọi khẩu hiệu.

Những chính sách này, theo bà Tuyết Mai, cần đi kèm tiêu chí rõ ràng, khuyến khích doanh nghiệp không chỉ sản xuất nhiều mà còn sản xuất tốt, lấy chất lượng và sáng tạo làm nền tảng cạnh tranh. Trong bối cảnh xuất khẩu chịu nhiều sức ép, phát triển thị trường nội địa không phải giải pháp tình thế, mà là hướng đi chiến lược lâu dài. Bên cạnh đó, Hiệp hội Dệt may Việt Nam (VITAS) cần luôn giữ vai trò cầu nối, vừa tổ chức giao thương, khảo sát thị trường, đào tạo quản trị thương hiệu – bán lẻ – thương mại điện tử, vừa đại diện doanh nghiệp kiến nghị chính sách. Nhờ đó, năng lực cạnh tranh và vị thế ngành dệt may ngày càng được củng cố.

Hiện, quy mô thị trường nội địa đạt khoảng 5 tỷ USD (năm 2024), hàng Việt chiếm khoảng 55 – 60% thị phần, nhưng vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của thị trường 100 triệu dân. Mục tiêu nâng lên 70 – 75% trong những năm tới vừa là yêu cầu cấp thiết, vừa mang ý nghĩa chiến lược dài hạn.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai khẳng định, trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, việc khẳng định vị thế ngay trên “sân nhà” được coi là bước đệm quan trọng để thương hiệu Việt vươn ra thế giới. Để hiện thực hóa điều này, doanh nghiệp cần đổi mới tư duy, chuyển từ gia công sang xây dựng thương hiệu và coi thị trường nội địa là trụ cột phát triển. Nhà nước giữ vai trò bảo vệ thị trường, hoàn thiện chính sách và hỗ trợ hạ tầng. VITAS đảm nhiệm sứ mệnh kết nối, đào tạo và vận động chính sách.

Nguồn: Tổng hợp

TIN DOANH NGHIỆP

CTCP Tập đoàn CIC (CKG, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

CKG thua kiện trong vụ tranh chấp tại dự án Búng Gội, phải hoàn trả ít nhất 65 tỷ

CTCP Tập đoàn Lộc Trời (LTG, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Cổ đông Lộc Trời từ chối kế hoạch lỗ 500 tỷ, lãnh đạo nói tái cấu trúc đạt 70% và cắt giảm hơn 1.100 nhân sự

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Novaland lên kế hoạch chuyển nhượng công ty con, bổ nhiệm Giám đốc tài chính mới

CTCP Thuận Đức (TDP, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Thuận Đức lên kế hoạch huy động tối đa 350 tỷ thông qua phát hành trái phiếu

CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (TNG, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

TNG vay thêm 650 tỷ từ VietinBank, mở rộng sản xuất giữa lúc nợ vay phình to

CTCP Địa ốc 11 (D11, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

RES 11 khởi động “trả nợ” cổ tức cổ phiếu cho cổ đông

CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Lợi nhuận quý 2 lao dốc gần 90%, TIG muốn rút lui khỏi công ty con tại Hungary

CTCP Đầu tư Địa ốc Khang An (KAC, UPCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Địa ốc Khang An bị phạt 100 triệu đồng vì loạt vi phạm công bố thông tin

Tổng Công ty Viglacera - CTCP (VGC, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Viglacera tái cấu trúc mảng bất động sản, tính đường thoái vốn hai công ty con

CTCP Vận tải Xăng dầu Vitaco (VTO, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Vitaco (VTO): Nhóm quỹ KIM Việt Nam không còn là cổ đông lớn

CTCP Vận tải biển Việt Nam (VOS, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Sau 14 năm chờ đợi, cổ đông Vosco (VOS) sắp được nhận 154 tỷ đồng cổ tức

CTCP Ô tô TMT (TMT, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Cổ phiếu Ô tô TMT (TMT) tiếp tục nằm trong diện cảnh báo do còn lỗ lũy kế 215,03 tỷ đồng

Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (BCM, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Becamex IDC (BCM) muốn thay đổi tên và địa chỉ trụ sở

CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HUB, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Xây lắp Thừa Thiên Huế (HUB): Nhóm Hodeco (HDC) đã nâng sở hữu lên 45,14% vốn điều lệ

CTCP Container Việt Nam (VSC, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Viconship: Cổ đông lớn liên tục bán ra

CTCP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (GIL, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Gilimex (GIL) ghi nhận lỗ 71,64 tỷ đồng trong quý II/2025

CTCP Đầu tư Bất động sản Taseco (TAL, HOSE) (chi tiết xem [tại đây](#))

Taseco Land (TAL) lên kế hoạch phát hành riêng lẻ 48,15 triệu cổ phiếu để cơ cấu nợ

LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Ghi chú
BMK	UPCOM	25/08/2025	26/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:18	Chi tiết
TRS	UPCOM	25/08/2025	26/08/2025	10/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
TD6	HNX	25/08/2025	26/08/2025	09/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
GDA	UPCOM	26/08/2025	27/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Chi tiết
TOS	UPCOM	26/08/2025	27/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:45,161825	Chi tiết
CHP	HOSE	26/08/2025	27/08/2025	24/09/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
PHR	HOSE	27/08/2025	28/08/2025	26/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.350 đồng/CP	Chi tiết
NBW	HNX	27/08/2025	28/08/2025	30/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1.600 đồng/CP	Chi tiết
LGC	HOSE	27/08/2025	28/08/2025	10/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
DNA	UPCOM	27/08/2025	28/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
HGM	HNX	27/08/2025	28/08/2025	26/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 4.500 đồng/CP	Chi tiết
BLN	UPCOM	27/08/2025	28/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết
ILB	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.466 đồng/CP	Chi tiết
GAS	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	25/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.100 đồng/CP	Chi tiết
GAS	HOSE	28/08/2025	29/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:3	Chi tiết
SZL	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	19/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3.000 đồng/CP	Chi tiết
PAN	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
PCE	HNX	28/08/2025	29/08/2025	26/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
CAT	UPCOM	28/08/2025	29/08/2025	22/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết

SWC	UPCOM	28/08/2025	29/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3.500 đồng/CP	Chi tiết
RAL	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	12/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
VMK	UPCOM	28/08/2025	29/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13	Chi tiết
TDT	HNX	28/08/2025	29/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
DP1	UPCOM	29/08/2025	03/09/2025	03/10/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
SNC	UPCOM	29/08/2025	03/09/2025	02/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
SCS	HOSE	29/08/2025	03/09/2025	15/09/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 3.000 đồng/CP	Chi tiết
DAS	UPCOM	29/08/2025	03/09/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
ISH	UPCOM	29/08/2025	03/09/2025	25/09/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
PSP	UPCOM	03/09/2025	04/09/2025	07/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
IST	UPCOM	03/09/2025	04/09/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.053 đồng/CP	Chi tiết
GSM	UPCOM	03/09/2025	04/09/2025	06/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
HTV	HOSE	04/09/2025	05/09/2025	25/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
V12	HNX	04/09/2025	05/09/2025	06/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết
PSW	HNX	04/09/2025	05/09/2025	24/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
VDL	HNX	04/09/2025	05/09/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
SZC	HOSE	04/09/2025	05/09/2025	07/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
BSC	HNX	04/09/2025	05/09/2025	19/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
DVN	UPCOM	04/09/2025	05/09/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
DRL	HOSE	05/09/2025	08/09/2025	29/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
PIS	UPCOM	05/09/2025	08/09/2025	16/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
BBT	UPCOM	05/09/2025	08/09/2025	06/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
BBT	UPCOM	05/09/2025	08/09/2025		Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 1:1, giá 10.000/CP	Chi tiết

TNP	UPCOM	05/09/2025	08/09/2025	22/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
D11	HNX	05/09/2025	08/09/2025		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	Chi tiết
KST	HNX	08/09/2025	09/09/2025	03/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.094 đồng/CP	Chi tiết
MSB	HOSE	08/09/2025	09/09/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, tỷ lệ 100:20	Chi tiết
BPC	HNX	08/09/2025	09/09/2025	15/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP	Chi tiết
HDW	UPCOM	09/09/2025	10/09/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 810 đồng/CP	Chi tiết
BIC	HOSE	09/09/2025	10/09/2025	06/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
BIC	HOSE	09/09/2025	10/09/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:72,3	Chi tiết
DMC	HOSE	11/09/2025	12/09/2025	16/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
ND2	UPCOM	15/09/2025	16/09/2025	16/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
XMP	UPCOM	15/09/2025	16/09/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
CKA	UPCOM	16/09/2025	17/09/2025	03/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 10.000 đồng/CP	Chi tiết
DBT	HOSE	19/09/2025	22/09/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	Chi tiết
HCC	HNX	22/09/2025	23/09/2025	22/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
CCS	UPCOM	23/10/2025	24/10/2025	31/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà 136 – 138 Lê Thị
Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Số 100 Quang Trung, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
Việt Nam.
ĐT: 19006446
Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khởi dịch vụ chứng khoán FPTTS



Lê Tú Anh

Chuyên viên hỗ trợ giao dịch

ĐT: 19006446

Fax: (024) 3773 9056

E-mail: anhlt@fpts.com.vn

Địa chỉ : Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn